

LÃN ÔNG LÊ HỮU TRÁC

SÁCH THUỐC VIỆT NAM

**HẢI THƯỢNG
Y - TÔN TÂM LINH**

(Tái bản có sửa chữa)

Quyển II

Tập thủ - Nội kinh - Mạch lạc (cổ truyền) - Tĩnh dưỡng

NXB TỔNG HỢP ĐỒNG THÁP

SÁCH THUỐC VIỆT NAM

HẢI THUƠNG Y-TÔN TÂM-LĨNH

(Trọn bộ 5 quyển)

Được Anh Tuấn

HOANG DINH KHOA
- DINH THU : HOANG VAN HOE
- Dịch ra hiện Dinh :

MAI TỆIV CỒUHT HỒA

HIỆU-MẬT Y-TÔN-ĐIỂM LÂM

(Trên bộ 8 quyển)

Hiệu-Mật Y-Tôn-Điểm Lâm

Dịch và hiệu đính :

- ĐÌNH THỤ : HOÀNG VĂN HÒE
- HOÀNG ĐÌNH KHOA

LÃN ÔNG LÊ HỮU TRÁC

SÁCH THUỐC VIỆT NAM

**HẢI THƯỢNG
Y-TÔN TÂM-LĨNH**

(Tái bản có sửa chữa)

QUYỂN NHÌ

(Từ tập 5 đến tập 9)

Y hải cầu nguyên – Châu ngọc cách ngôn

Đạo lưu dư vận – Bách bệnh cơ yếu

Y trung quan kiện

NHÀ XUẤT BẢN TỔNG HỢP ĐỒNG THÁP

LỜI NÓI ĐẦU

“Trong lịch sử dân tộc, Hải Thượng Lãn Ông Lê Hữu Trác là một danh y tiếng tăm lừng lẫy, là nhà khoa học cự phách, nhà tư tưởng trác Việt đồng thời là một nhà văn xuất sắc ở thế kỷ 18. Ông đã để lại trước tác đồ sộ, trở thành một di sản văn hóa quý báu. Sự nghiệp của Hải Thượng Lãn Ông để lại có giá trị thực tiễn to lớn, nhất là trên các phương diện y học và tư tưởng” (Trích bài đăng báo Nhân Dân số ra ngày 11-2-1992).

Với ý nghĩa đó, năm 1992 nhân dịp kỷ niệm 200 năm ngày mất của Y tổ Lãn Ông Lê Hữu Trác, chúng tôi đã cho ra mắt bộ sách thuốc quý HẢI THUƠNG Y TÔN TÂM LĨNH, gồm 5 quyển.

Bộ sách ra đời đã được đông đảo bạn đọc hoan nghênh đón nhận coi đó là việc làm thiết thực và có ý nghĩa để tỏ lòng biết ơn đối với người xưa, cũng là để góp phần chấn hưng nền văn hóa dân tộc theo tinh thần mới.

Đáp ứng nhu cầu tìm hiểu, tham khảo của người đọc nhất là những người làm công tác chuyên môn, chúng tôi tu chỉnh, tái bản bộ sách trên. Với tất cả sự cố gắng và trách nhiệm của mình, chúng tôi hy vọng bộ sách thuốc quý này sẽ có nhiều bổ ích trong công tác phát triển nền y học dân tộc cổ truyền.

Việc in ấn chắc chắn khó tránh những sai sót nhất định, rất mong sự rộng lòng lượng thứ của người đọc. Chúng tôi xin chân thành tiếp thu và cảm ơn tất cả những ý kiến trao đổi, góp ý của độc giả để công việc phục vụ bạn đọc ngày một tốt hơn.

NHÀ XUẤT BẢN ĐỒNG THÁP

Số 31B Trần Hưng Đạo- Thị xã Sa Đéc

ĐT : 067. 861308

Tiền dân của tác giả
Người xưa nói : "Độc sách mà biết nghĩa là khó".
Nhưng tôi xét thấy biết nghĩa không khó làm mà hiểu được
hiện ở ngoài lý là lại là khó hơn.
Tôi bỏ nghề Nhơ, học nghề Thước, hơn hai mươi năm
nắm gan nắm mắt, có chí để biết được lý, việc đời hay dở
coi như đám mây ở trên đỉnh núi, tôi làm nhà ở nơi vắng người,
đồng của độc sách, tìm hết sách của mọi nhà, ngày đêm nghiên
cứu, một khi được cái cách ngôn của bác Tiên hiện thì ghi lại
để suy nghĩ. Những câu nào lý lẽ ở ngoài câu nói mà tôi suy ra
được thì lại tìm chỗ rộng ra, như vòng tròn không có đầu mối
để biết được đến cùng.

Họ Vương thời trước, học nghề tư tiếm, coi chuyện ra Ngủ
Hé xem khời về sáng, tuyệt về chiều, nhà họ độc, nước dầm
sáng, tôi biết được chân nguyên của Trời, nhà họ độc, nước dầm
Tao

HẢI THƯỢNG Y-TÔN-TÂM-LĨNH

Tôi theo cách này, bác Tiên hiện, mắt xem, miệng
đọc, đi thì mang theo, ngồi thì suy nghĩ, cả nói tự tri là. Rồi
sau gặp chính là ở ngoài câu nói
của bác Tiên hiện, như vậy không phải là cố gắng làm một được
hay sao?

Người anh tôi thấy vậy rất yêu, sai tôi chỉ thích những
câu của Tiên hiện để làm khuôn phép cho nhà làm thước. Tôi
thưa rằng : "Đấy đây là lý ở ngoài câu nói của người đời xưa,
học một suy ra đến muôn mà khó thể hình dung được". Anh tôi
bảo rằng : "Núi cao chín nhận lại không tính sót đất đắp lên
hay sao? Nếu không mà một lời đi thì lấy gì làm thêm cho
người về sau?"

Tôi càng lời rồi theo ý nghĩa của câu nói người đời xưa,
tìm lý ở trong nghĩa sách có thể dựa vào để hiểu biết, rồi
phân biệt chỉ gọi là cuốn "Y Hải Cầu Nguyên", chia làm
ba tập : Mạnh, Trọng và Quý, để giúp cho người tìm bả bên về
y được.

Tiểu dẫn của tác giả

Người đời xưa nói : "Đọc sách mà biết nghĩa là khó". Nhưng tôi xét thấy biết nghĩa không khó lắm mà hiểu được ý kiến ở ngoài lý lẽ lại là khó hơn.

Tôi bỏ nghề Nho, học nghề Thuốc, hơn hai mươi năm nằm gai nếm mật, cố chí để biết được y lý, việc đời hay dở, tôi coi như đám mây ở trên đỉnh núi, tôi làm nhà ở nơi vắng người, đóng cửa đọc sách, tìm hết sách của mọi nhà, ngày đêm nghiên cứu, một khi được câu cách ngôn của bậc Tiên hiền thì ghi lại để suy nghĩ. Những câu nào lý lẽ ở ngoài câu nói mà tôi suy ra được thì lại tìm cho rộng ra, như vòng tròn không có đầu mối để biết được đến cùng.

Họ Vương thời trước, học nghề tu tiên, bơi thuyền ra Ngũ Hồ xem khói về sáng, tuyết về chiều, nhả hơi độc, nuốt ánh sáng, rồi biết được chân nguyên của Trời, nhờ đó mà đến chỗ thần diệu, thế là công hiệu không học ở người mà học ở Tạo hóa.

Tôi theo cách ngôn của bậc Tiên hiền, mắt xem, miệng đọc, đi thì mang theo, ngồi thì suy nghĩ, tự hỏi tự trả lời. Rồi sau gặp chứng bệnh lạ phần nhiều do ý kiến ở ngoài câu nói của bậc Tiên hiền, như vậy không phải là cố gắng lắm mới được hay sao ?

Người anh tôi thấy vậy rất yêu, sai tôi chú thích những câu của Tiên hiền để làm khuôn phép cho nhà làm thuốc. Tôi thưa rằng : "Đây đều là lẽ ở ngoài câu nói của người đời xưa, học một suy ra đến muôn mà khó thể hình dung được". Anh tôi bảo rằng : "Núi cao chín nhận lại không từng sụt đất đắp lên hay sao ? Nếu không mở một lối đi thì lấy gì làm thêm cho người về sau ?"

Tôi vâng lời rồi theo ý nghĩa của câu nói người đời xưa, tìm lý lẽ ở trong nghĩa sách có thể dựa vào để hiểu biết, rồi phân biệt chú giải gọi là cuốn "**Y hải Câu nguyên**", chia làm ba tập : **Mệnh, Trọng và Quý**, để giúp cho người tìm bờ bến về y được.

Mục lục

**HẢI THƯỢNG Y TÔN
Quyển NHÌ**

Tập Y HẢI CẦU NGUYÊN

Tiểu dẫn của tác giả

Y Hải Cầu Nguyên gồm 3 tập:

tập Mệnh, tập Trọng, tập Quý

Tập MỆNH

- | | | |
|--------------------|-----------------|----|
| 1- Thiên Âm Dương | : gồm 43 chương | 9 |
| 2- Thiên Thủy Hỏa | : gồm 25 chương | 23 |
| 3- Thiên Khí Huyết | : gồm 35 chương | 33 |
| 4- Thiên Hư Thực | : gồm 18 chương | 44 |
| 5- Thiên Tạng Phủ | : gồm 53 chương | 50 |

Tập TRỌNG

- | | | |
|------------------|------------------|----|
| 1- Thiên Bệnh Cơ | : gồm 139 chương | 62 |
| 2- Thiên Hóa Cơ | : gồm 54 chương | 94 |

Tập QUÝ

- | | | |
|------------------|-----------------|-----|
| 1- Thiên Trị Tắc | : gồm 95 chương | 104 |
| 2- Thiên Y Huấn | : gồm 33 chương | 131 |

Tập CHÂU NGỌC CÁCH NGÔN

Lời dịch giả

Tiểu dẫn của tác giả

Thiên THƯỢNG

Từ chương 1 đến chương 21

Thiên HẠ

Từ chương 22 đến chương 34

Tập ĐẠO LƯU DƯ VẬN

Tiểu dẫn của tác giả

- | | |
|--|-----|
| 1- Bàn về lễ làm thuốc và ý làm thuốc | 179 |
| 2- Bàn về trong thân người có một Thái Cực | 180 |

3- Bàn về khí dư, hỏa hư, huyết hư, thủy hư, chứng hơi giống nhau, mà có thể cùng chữa theo một phương pháp	181
4- Bàn về chứng âm hư phát sốt, và chứng dương hư hãm trở xuống	183
5- Bàn về chứng "đới hạ" (nguyệt kinh rút ra) về gốc bệnh, chứng bệnh, và phép chữa	185
6- Bàn về bổ cho tinh thần	187
7- Bàn về long hỏa là dương, vốn sợ lạnh mà bốc lên, sao lại ghét nóng mà chạy mạnh	189
8- Bàn về phương pháp uống thuốc	191
9- Bàn về chứng "oan nhiệt", chứng "thôn toan" (nuốt nước chua), chứng "toan thống" (đau ngăn ngắt) đều có ý nghĩa sâu xa	192
10- Bàn về bài Bổ Trung dùng vị Dương quy	194
11- Bàn về bổ hỏa phải trọng vị Thục địa	194
12- Bàn về bách bệnh tổn thương đều gốc ở tạng thận	195
13- Bàn về chứng đàm không có phép bổ mà cũng không có phép công	196
14- Bàn về tạng tâm là quân chủ	197
15- Bàn về điểm dùng lăm bài Bổ Trung	199
16- Bàn về điểm dùng lăm bài Tứ Quân, Tứ Vật và bài Bát Trân	200
17- Bàn về có khi bổ tạng thận không bằng bổ tạng tỳ, có khi bổ tạng tỳ không bằng bổ tạng thận	201
18- Bàn về bổ âm tiếp dương và bổ dương tiếp âm	202
19- Bàn về hiện chứng của tạng phủ hư hay thực, và phương pháp dùng thuốc	203
20- Bàn về khí huyết nhờ lẫn nhau	211
21- Bàn về chứng hỏa hư, chứng thủy suy, tựa như nhau. Bài Lục vị, bài Bát vị nên phân biệt mà chữa	212
22- Bàn chứng nhiệt thời hại khí, mà nhiệt thời hại huyết	213

- 23- Bàn về không bớt được tình dục thời hại đến 215
tạng thận
- 24- Bàn về chứng đản nhiệt (chỉ nóng không rét) 216
là mất chân âm, hại người rất chóng, và nói phép chữa

Tập BÁCH BỆNH CƠ YẾU

- Lời dịch giả 219
- Tập BÌNH**
- 1- Chứng tích tụ 220
- 2- Chứng trùng giun 226
- 3- Chứng trĩ lậu 232
- 4- Chứng hoắc loạn 235
- 5- Chứng tiết tả 240
- 6- Chứng lý 247
- 7- Chứng thoát giang 256
- 8- Chứng táo kết 259
- Tập ĐINH**
- 1- Chứng quan cách 262
- 2- Chứng nghẹn, tắc, bí, đầy, buồn 264
- 3- Chứng ách nghịch 267
- 4- Chứng ẩu thổ 269
- 5- Chứng ái khí 275
- 6- Chứng thôn toan, thổ toan 278
- 7- Chứng nghẹn cách và phiên vị 281
- 8- Chứng huyết 285

Tập Y TRUNG QUAN KIỆN

- Tiểu dẫn của tác giả 303
- Tập Y trung quan kiện gồm 90 bệnh chứng
- 1- Trúng phong 304
- 2- Trúng hàn 305
- 3- Trúng thử 305
- 4- Trúng thấp 306
- 5- Chứng táo 306
- 6- Môn chứa hỏa 307
- 7- Thương phong 308
- 8- Thương hàn 308
- 9- Thương thử 309

10- Thương thấp	309
11- Phá thương phong	310
12- Năm chứng tê	310
13- Chứng tích tụ	311
14- Chứng trùng giun	312
15- Chứng trĩ lậu	312
16- Chứng đau hoặc loạn	313
17- Chứng đi cầu lỏng	314
18- Chứng lỵ	315
19- Chứng thoát giang	315
20- Chứng đại tiện táo kết	316
21- Chứng nghẹn, tắc, bí, đầy, buồn	316
22- Chứng nấc ngược lên	317
23- Chứng nôn ọe	317
24- Chứng ọe hơi	318
25- Chứng ợ hơi	318
26- Nôn nước chua, nuốt nước chua	319
27- Chứng nôn nao	319
28- Chứng nghẹn, cách, phiên vị	320
29- Chứng quan cách	320
30- Chứng hư lao	321
31- Chứng không ngủ	322
32- Chứng tự ra mồ hôi hay ra mồ hôi trộm	322
33- Kinh sợ, hay quên, và buồn phiền	323
34- Chứng tam tiêu	324
35- Chứng sốt rét	324
36- Mọi chứng huyết	326
37- Chứng co giật	327
38- Chứng nhiều đàm	328
39- Chứng ho nhỏ	329
40- Chứng thổ ngược lên	329
41- Chứng gằm gào	330
42- Chứng kinh giản	331
43- Chứng điên cuồng	331
44- Chứng thức ăn ngăn cách	332
45- Chứng phản vị	333
46- Mọi chứng huyết giống như trứng phong	334

47- Hoàng đả	335
48- Dịch bệnh	335
49- Chứng đại đầu ôn	336
50- Chứng nội thương	336
51- Nội thương về ăn uống	337
52- Chứng ăn uống không tiến	337
53- Chứng uất	338
54- Chứng trệ khí	338
55- Chứng cổ chướng	339
56- Chứng nề những nước	339
57- Chứng sôi bụng những nước	340
58- Chứng thổ tả	340
59- Chứng tiểu tiện không thông	341
60- Chứng đại tiện bế vệt	341
61- Chứng đi đái nhiều hay là đái mà không biết	341
62- Chứng đái giắt	342
63- Chứng bạch trọc	342
64- Chứng di tinh	343
65- Chứng tiêu khát	343
66- Chứng phiền táo	344
67- Chứng nhức đầu	344
68- Bệnh về giáp xa	345
69- Bệnh về râu, tóc	345
70- Bệnh về tai	346
71- Bệnh về mắt	346
72- Bệnh về mũi	347
73- Bệnh về miệng, lưỡi	347
74- Bệnh về răng	348
75- Chứng cuồng hợ	348
76- Chứng đau tim	349
77- Đau bụng	349
78- Chứng sán thống	350
79- Chứng đau ngang lưng	350
80- Chứng đau cạnh sườn	351
81- Chứng đau cánh tay	351
82- Chứng cước khí	352
83- Chứng chân yếu	352

84- Chứng dương luy	352
85- Bổ cho chứng hư yếu	353
86- Chứng lao mòn	354
87- Chứng choáng váng	354
88- Chứng "quyết"	355
89- Chứng ngã hay bị đánh	355
90- Chứng phong hải	356
+ Phụ thêm mấy phần bàn luận (9 phần)	356
1- Bàn về 4 nơi để chứa trong thân người	356
2- Bệnh về ngũ tạng, hiện chứng hư thực và phép chữa	357
3- Bàn về bệnh của ngũ tạng đều nên bổ tạng thận	359
4- Hiện chứng của Lục phủ và phép chữa	360
5- Tóm lược những phương thuốc chữa về Ngũ tạng hư yếu	361
6- Ngũ tạng nhiệt - Những bài thuốc nên dùng	362
7- Những phương thuốc và lời bàn của Phùng Tiên sư	363
8- Những triệu chứng chết	365
9- Kết luận.	365

HẢI THƯỢNG Y TÔN TÂM LĨNH (QUYỂN NĂM)
(Tài liệu y học cổ truyền - Sách tham khảo)

Chịu trách nhiệm xuất bản :

NGUYỄN VĂN HẸN

Biên tập : TÔ QUỐC TUẦN

Bìa : TRÚC THANH

Trình bày : THẢO SA

Sửa bản in : THUẬN THẢO

In 1000 bản, khổ 16 × 24 tại XN In Tân Bình. SĐK 779 / 7 / CXB-SXB
139/KH./ NXBĐT-KH. In xong và nộp lưu chiểu tháng 3 - 1998



CH
1,8 h/5c

LÃN ÔNG LÊ HỮU TRÁC

SÁCH THUỐC VIỆT NAM

HẢI THƯƠNG Y - TÔN TÂM LĨNH

(Tái bản có sửa chữa)

Quyển III

Tập thủ - Nội kinh - Mạch lạc (quan miện) - Tính được

NXB TỔNG HỢP ĐỒNG THÁP

SÁCH THUỐC VIỆT NAM

HẢI THƯỢNG Y-TÔN TÂM-LĨNH

(Trọn bộ 5 quyển)

HOÀNG VĂN HÒE
TỈNH THỦY
DỊCH VÀ BIÊN DUNG

Dịch và hiệu Đính :

- DÌNH THỤ : HOÀNG VĂN HÒE
- HOÀNG DÌNH KHOA

LÂN ÔNG LÊ HỮU TRÁC

SÁCH THUỐC VIỆT NAM

HẢI THƯỢNG

Y-TÔN TÂM-LĨNH

(Tái bản có sửa chữa)

QUYỀN BA

(Từ tập 10 đến tập 16)

Huyền tân phát vi - Khôn hóa thái chân - Tâm đắc
thần phương - Hiệu phòng tân phương - Ngoại cảm -
Ma chẩn chuẩn thăng - Dương ấn - Âm ấn

NHÀ XUẤT BẢN TỔNG HỢP ĐỒNG THÁP

1997

HẢI THƯỢNG Y-TÔN TÂM-LĨNH

Tập HUYỀN TÂN PHÁT VI

(phát minh về thủy hỏa)

Mục lục

HẢI THƯƠNG Y TÔN
Quyển BA

Tập HUYỀN TÂN PHÁT VỊ

Lời dịch giả	6
Tiểu dẫn của tác giả	7
Tập Huyền Tân Phát Vị gồm có các bài :	
1) Nói về đồ tiên thiên thái cực	10
2) Nói về đồ thái cực trong thân người	10
3) Nói về hình đồ quẻ "kiên" chuyển thành quẻ "ly"	15
4) Tạng tâm và tạng thận tương thông với nhau	16
5) Nói về vinh và vệ thanh hay trọc, thủy và hỏa thăng hay giáng ?	18
6) Bàn về tạng can, tạng thận cùng chữa với nhau	18
7) Bàn về tướng hỏa long lõi	20
8) Bàn về quân hỏa và tướng hỏa	21
9) Phân biệt về hỏa của tiên thiên hay hậu thiên	22
10) Bàn về thủy, hỏa giúp lẫn nhau	22
11) Bàn về giúp chân âm để giáng hỏa	23
12) Bàn về hai bài thuốc thủy và hỏa	25
13) Chân thủy của tiên thiên thực hay hư và phép chữa	26
14) Chân hỏa của tiên thiên thực hay hư và phép chữa	27
15) Đại ý chứng bệnh hư yếu về tiên thiên	29
16) Phép đem sức nóng của bệnh nhân	30
17) Bài "bát vị hoàn"	31
18) Công hiệu của bài "bát vị"	32
19) Ý nghĩa của bài "bát vị"	33
20) Bài "bát vị gia giảm"	34

LÀN ÔNG LÊ HỮU TRÁC

- | | |
|--|----|
| 21) Bài "bát vị" cấm thêm những vị gì ? | 36 |
| 22) Dùng thuốc gì để uống "bát vị hoàn" ? | 37 |
| 23) Bài "bát vị" biến ra "lục vị hoàn" | 38 |
| 24) Công dụng của bài "lục vị" | 39 |
| 25) Ý nghĩa của bài "lục vị" | 40 |
| 26) Bài "lục vị gia giảm" | 41 |
| 27) Những chứng gì cấm dùng bài "lục vị" ? | 43 |
| 28) Những bài thuốc do bài "lục vị" biến ra | 43 |
| 29) Những bài thuốc hợp với bài "lục vị" | 47 |
| 30) Dùng bài "bát vị, lục vị" để chữa các chứng bệnh | 47 |
| 31) Mười hai bài thuốc ở sách Cẩm nang gia giảm | 57 |
| 32) Những án bệnh chữa bằng bài "bát vị" ở sách | 62 |

Cẩm Nang

Tập KHÔN HÓA THÁI CHÂN

- | | |
|--|----|
| Tiểu dẫn của tác giả | 81 |
| Tập Khôn Hóa Thái Chân gồm 37 mục | |
| 1) Nói về địa vị "bát quái" của vua Văn Vương
về Hậu Thiên | 84 |
| 2) Nói về Hậu Thiên trong thân người | 85 |
| 3) Bàn về Hậu Thiên | 85 |
| 4) Bàn về khí huyết | 88 |
| 5) Âm huyết về Hậu Thiên, thực hay hư, mạch,
hình, và chứng cùng phép chữa | 90 |
| 6) Dương khí của Hậu Thiên, thực hay hư,
mạch hình, và chứng cùng phép chữa | 92 |
| 7) Phép chữa bệnh về tỳ vị của Hậu Thiên | 93 |
| 8) Bài Bổ Trung ích khí | 95 |
| 9) Công hiệu của bài Bổ Trung | 97 |
| 10) Ý nghĩa của bài Bổ Trung | 98 |

11) Bài Bổ Trung gia giảm	99
12) Những bệnh gì nên dùng bài Bổ Trung	102
13) Những bệnh gì nên cấm dùng bài Bổ Trung	103
14) Những bài thuốc do bài Bổ Trung biến ra	104
15) Bài Tứ Quân Tử	106
16) Ý nghĩa bài Tứ Quân Tử	106
17) Bài Tứ Quân Tử gia giảm	108
18) Những bài gì do bài Tứ Quân biến ra ?	109
19) Những bệnh gì cấm dùng bài Tứ Quân ?	110
20) Bài Tứ Vật	110
21) Ý nghĩa của bài Tứ Vật	111
22) Bài Tứ Vật gia giảm	118
23) Những bài gì do bài Tứ Vật biến ra ?	121
24) Bài Bát Trân	121
25) Ý nghĩa bài Bát Trân	122
26) Bài Bát Trân gia giảm	122
27) Bài Thập Toàn đại bổ	122
28) Ý nghĩa bài Thập Toàn	123
29) Sáu bài thuốc do bài Thập Toàn biến ra	124
30) Bài Quy Tỷ	125
31) Ý nghĩa của bài Quy Tỷ	125
32) Bài Quy Tỷ gia giảm	125
33) Bài Toan tảo nhân thang	126
34) Bài Nhân Sâm Dương Vinh	127
35) Ý nghĩa của bài Dương Vinh và phép gia giảm	127
36) Bài Dương Vinh Quy Tỷ thang	128
37) Bài Thập toàn bổ chính thang	128

TẬP TÂM ĐẮC THẦN PHƯƠNG

Thiếu dẫn của tác giả	131
-----------------------	-----

LÂN ÔNG LÊ HỮU TRÁC

gồm có các bài :

Tập Tâm Đắc Thân Phương		
1) Toàn chân nhất khí thang		135
2) Dương vinh quy tỳ thang		136
3) Thập toàn bổ chính thang		137
4) Tố nguyên cứu thận thang		138
5) Bảo sản vạn toàn thang		139
6) Tráng thủy phương		139
7) Đại bổ tâm tỳ khí huyết phương		140
8) Bổ âm liêm dương phương		140
9) Cửu lý phương		141
10) Bổ huyết điều khí thư cân hoạt lạc phương		141
11) Dưỡng huyết khu phong phương		141
12) Bổ trung dưỡng huyết thư cân phương		142
13) Điều bổ khí huyết phương		143
14) Bổ khí huyết tráng cân cốt phương		144
15) Bổ huyết thanh nhiệt tiêu độc phương		144
16) Tư bổ khí huyết phương		145
17) Tư âm giải thác phương		146
18) Nùng thắc, lý trợ khí huyết phương		146
19) Khí huyết sung hòa trực độc phương		147
20) Bổ khí huyết trụ đờm phương		147
21) Thanh hỏa tà chỉ ẩu nghịch phương		148
22) Tam ngược thần phương		149
23) Mộc hương tán bí phương		150
24) Gia vị bình vị tán bí phương		150
25) Gia vị Ngũ linh tán bí phương		151
26) Hắc linh đan		151
27) Cửu dương thang		152
28) Trợ dương phương		153
29) Trấn lập chân dương phương		153
30) Bổ hỏa sinh thổ nạp khí tàng nguyên phương		154

- 31) Hồi dương khu phong phương 155
- 32) Tráng thủy ích hỏa phương 155
- 33) Dương hư ích hỏa phương 156
- 34) Bổ huyết sinh tân phương 156
- 35) Khu hàn phương 157
- 36) Sâm quế phụ phương 157
- 37) Ngũ vị lý trung phương 158
- 38) Cầm thoát phương 158
- 39) Bổ chân âm thanh giả nhiệt phương 158
- 40) Tư kim trảng thủy phương 159
- 41) Bổ tinh phương 160
- 42) Ngũ tạng kiêm tú cao 160
- 43) Dưỡng tâm, thanh phế, hòa can cao 161
- 44) Tuấn bổ ngũ tạng vinh vệ cao 161
- 45) Bổ dưỡng vinh vệ cao 162
- 46) Cầm lộ thần cao 163
- 47) Lao khải cao tư phương 163
- 48) Chấn khởi nguyên khí hư hãm cao 164
- 49) Tiêu trệ bí phương 164
- 50) Chư chi cao 166
- 51) Gia vị Tháiất cao 167
- 52) Phong khí diệt phác cao được thần phương 167
- 53) Bảo anh chí bảo đỉnh tử 168
- 54) Bảo thai thần liên hoàn 168
- 55) Quan âm cứu khổ đàn 169
- 56) Suy hầu được phương 169
- 57) Vi độc phương 170
- 58) Tẩy nhơn thần phương 170
- 59) Giáp Sùng sĩ thông thần phương 170
- 60) Tâm thống thần phương 171
- 61) Kế can tán bí phương 171

LÀN ÔNG LÊ HỮU TRÁC

62) Kê can tán	171
63) Lâm tấy tang sùng thần phương	171
64) Tam khí ẩm	172
65) Bí thụ tây dương tẩu phương	172
66) Tri nhũ ung thần phương	172
67) Khẩu cam suy nhược thần phương	173
68) Chư can tán	173
69) Trị ngược thần phương	173
70) Sát nha chỉ bảo tán	173

TẬP HIỆU PHÒNG TÂN PHƯƠNG

Lời dịch giả	176
Tiểu dẫn của tác giả	177

Tập Hiệu Phòng Tân Phương gồm các bài thuộc

1) Bài bồi bổ cổ trung	179
2) Tứ thủy nhuận táo phương	181
3) Thống tân phương	182
4) Bổ can ôn thận phương	183
5) Bổ âm liễm dương an thần phương	185
6) Thăng thanh giảng trọc phương	186
7) Tuấn bổ tinh huyết cao	187
8) Bình can khí dương can huyết phương	188
9) Hậu thiên lục vị phương	189
10) Hậu thiên bát vị phương	191
11) Hắc hồ đĩnh	193
12) Bạch long đan	194
13) Hóa huyết khai uất phương	194
14) Bổ âm ích dương phương	195
15) Thanh kim đào khí phương	196
16) Nhân vật tư vinh cao	197

HẢI THƯỢNG Y TÔN TÂM LĨNH

17) Phù dương ức âm phương	198
18) Tư tượng cao	199
19) Tư âm giảng hỏa phương	200
20) Nhị long ẩm	201
21) Độc long ẩm	202
22) An trung tán	202
23) Bổ âm tiếp dương phương	203
24) Bổ dương tiếp âm phương	205
25) Túc kim cao	206
26) Nhuận sơ cao	207
27) Bảo âm phương	208
28) Bổ tỳ âm tiên	209
29) Điều nguyên cứu bản thang	209

TẬP NGOẠI CẨM THỐNG TRỊ

Tựa

213

Tập Ngoại Cẩm Thống Trị gồm có ba thiên

Thiên thượng (gồm 25 chương)

1) Bàn về y lý

218

2) Bàn về nước Nam ta không có chứng thương hàn,

221

mùa đông là cảm hàn, mà ba tháng cuối mùa là
cảm mạo và phép điều trị

3) Bàn về nước ta không nên dùng bài thuốc Ma hoàng

222

và bài thuốc Quế chi

4) Bàn về chứng trúng hàn, chứng thương hàn,

223

chứng cảm hàn và phép chữa

5) Bàn về thuyết tà khí truyền từ kinh nọ sang

224

kinh kia là lầm

6) Bàn về chứng thương hàn là hỏa uất lên và phép chữa

225

7) Bàn về bài *Tiêu dao tán* chữa cả năm chứng uất,

225

409

và còn chữa mọi chứng ngoại cảm

8) Bàn về chứng nội thương hàn và phép chữa

9) Bàn về phong và hàn cùng chữa như nhau

10) Bàn về phép chữa thương hàn

11) Bàn về chứng thương hàn có khi phải bố

12) Bàn về chứng thương hàn sốt lâu và phép chữa

13) Bàn về chứng âm hư phát sốt cùng chứng

thương hàn khác nhau

14) Bàn về chứng âm hư khó bố và phép chữa

15) Phân biệt về âm chứng và âm độc

16) Phân biệt về dương chứng và dương độc

17) Bàn về chứng âm thịnh mà cách dương trở lên

18) Bàn về chứng dương thịnh mà cách âm trở lên

19) Bàn về chứng ở ngoài biểu thể nào là hư và thực

20) Bàn về chứng ở trong lý thể nào là hư và thực

21) Bàn về chứng hư yếu

22) Bàn về chứng thực

23) Bàn về chứng hư tựa như thực

24) Bàn về chứng thực tựa như hư

25) Bàn về trong một chứng vừa hư vừa thực

Thiên giữa (gồm 8 chương)

1) Bàn về chứng nên phát hàn

2) Bàn về chứng không nên phát hàn

3) Ba phương để giải biểu

4) Bàn về chứng lực đàm có thể chữa như nhau

5) Bàn về chứng nên uống thuốc hạ

6) Bàn về chứng không nên uống thuốc hạ

7) Sáu bài thuốc điều hòa ở trong lý thể

8) Bàn về phát hàn nhiều cũng là vong âm, hạ nhiều

cũng là vong dương và phép chữa

Thiên cuối (gồm 22 chương)

1) Bàn về phép bổ cho những chứng hư	262
2) Bàn về bài thuốc chữa cho những chứng hư	264
3) Bàn về phép bổ cho chứng thương hàn	268
4) Bàn về chứng thương hàn đi lý và phép chữa	274
5) Bàn về chứng thương hàn kết ở ngực và phép chữa	275
6) Bàn về chứng thương hàn kết ở ngũ tạng và phép chữa	275
7) Bàn về chứng thương hàn phát cuồng và phép chữa	276
8) Bàn về chứng thương hàn phát ban và phép chữa	276
9) Bàn về chứng thương hàn phát nê và phép chữa	276
10) Bàn về chứng thương hàn phát phù nê và phép chữa	277
11) Bàn về lễ rét và sốt	278
12) Bàn về chứng hàn nhiệt vãng lai (rét và nóng trở đi trở lại)	278
13) Bàn về chứng rét và nóng thật hay giả	279
14) Chứng bệnh của trẻ em và phép chữa	280
15) Những bài thuốc chữa về chứng hư	281
16) Phép trông sắc người	283
17) Phép hỏi chứng bệnh	287
18) Phép xem mạch	288
19) Bàn về chứng nghịch (trái ngược)	290
20) Bàn về chứng chết	291
21) Nói về mạch của 12 kinh	292
22) Bàn về ngũ tạng khó chịu muốn cho bổ hay vơi đi	292

TẬP MA CHẨN CHUẨN THĂNG

Tiểu dẫn của tác giả	296
----------------------	-----

Tập Ma Chẩn Chuẩn Thăng gồm có các bài

1) Căn nguyên chứng sỏi	298
2) Tổng luận	298

- 3) Phép chữa 299
- 4) Bốn điểm phải kiêng trong chứng sỏi 302
- 5) Những chứng tựa như sỏi 303
- 6) Phép chữa lúc sỏi sắp mọc 304
- 7) Phép chữa lúc sỏi đã mọc 304
- 8) Phép chữa khi sỏi mọc và lặn chậm hay chóng 304
- 9) Chứng sỏi thế nào là thuận ? 305
- 10) Chứng sỏi thế nào là thuận ? 305
- 11) Chứng sỏi thế nào là nghịch ? 306
- 12) Ý nghĩa dùng thuốc 306
- 13) Đại lược những phương thuốc phải dùng 308
- 14) Nên dùng thuốc nhẹ hay là thuốc mạnh 312
- 15) Các tập chứng trong khi mọc sỏi hay là khi sỏi đã bay 313
- 16) Phụ chép mấy chứng ban 320
- 17) Những bài thuốc để chữa sỏi 323
- 18) Những chứng bệnh của đực Phùng Thị đã chữa có ghi ở sách Cẩm Nang 332

TẬP DƯƠNG ÁN, ÂM ÁN

Lời dịch giả

337

Tiểu dẫn của tác giả

338

Tập **Dương Án** gồm có những bài :

- 1) Chứng tiêu khát (đi giải nhiều mà khát vô độ) 340
- 2) Chứng âm hư nhức đầu 342
- 3) Chứng có thai mà đau hoặc loạn 345
- 4) Chứng ngoại cảm thêm nội thương 347
- 5) Chứng chợt ngã ra mà không phải trúng phong 349
- 6) Chứng đàn bà góa bệnh uất 351
- 7) Chứng âm hư dan nhiệt (chỉ nóng không rét) 353

HẢI THUẬN Y TÔN TÂM LINH

8) Chứng đậu, hiểm, huyết nhiệt tà độc nhiều mà
nguyên khí hư yếu 355

9) Chứng thất nhiệt mà giả hàn 358

10) Chứng cảm mạo động thai 359

11) Chứng vong âm mà mồ hôi ra nhiều 360

12) Chứng trẻ em ho đờm 362

13) Chứng trẻ em đau nhiệt (chỉ sốt không rét) 364

14) Chứng sản hậu kết khối giả 365

15) Chứng cạnh sườn đau 367

16) Chứng quan cách 371

17) Chứng sản nan (khó đẻ) 374

Tập Âm Ân gồm có các bài

1) Chứng âm vong, dương kiệt 377

2) Chứng đau nhiệt vong âm 378

3) Chứng thủy kiệt hỏa viêm 380

4) Chứng sản hậu phù sưng 382

5) Chứng cổ cách 383

6) Chứng thổ tả 385

7) Chứng đậu mà khí hư 387

8) Chứng âm hư cuống họng tê 389

9) Chứng hàn nhiệt như sốt rét 394

10) Chứng âm hư cuống họng đau 396

11) Chứng đậu hư mà khí huyết đều hư 398

12) Chứng hư yếu lao sái 400

HẢI THƯỢNG Y TÔN TÂM LĨNH (QUYỂN BỐN)
(Tài liệu y học cổ truyền - Sách tham khảo)

Chịu trách nhiệm xuất bản :

NGUYỄN VĂN HẤN

<i>Biên tập</i>	:	TÔ QUỐC TUẤN
<i>Bìa</i>	:	TRÚC THANH
<i>Trình bày</i>	:	THẢO SA
<i>Sửa bản in</i>	:	THUẬN THẢO

In 1000 bản, khổ 16 × 24 tại XN In Tân Bình. SĐK 779 / 7 / CXB-SX
139/KH./ NXBĐT-KH. In xong và nộp lưu chiểu tháng 3 - 1998

